

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI-BỘ XÂY DỰNG
Số: 73-TTLB/GTXD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 1984

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI - XÂY DỰNG SỐ 73-TTLB/GTXD

NGÀY 27-3-1984 HƯỚNG DẪN THI HÀNH VIỆC ĐẦU TƯ VỐN VÀ

QUẢN LÝ HỆ THỐNG ĐƯỜNG ĐÔ THỊ

Ngày 20-1-1982 Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Nghị định số 10-HĐBT quy định việc phân loại, đầu tư vốn và phân cấp quản lý các hệ thống đường bộ.

Căn cứ vào các Điều 9 và 11 của Nghị định, liên Bộ Giao thông vận tải và Xây dựng ban hành Thông tư hướng dẫn và giải thích để các ngành có liên quan, các địa phương và các đơn vị thi hành đúng nội dung của Nghị định về việc đầu tư vốn và quản lý hệ thống đường đô thị.

I- PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA HỆ THỐNG ĐƯỜNG ĐÔ THỊ

Theo điểm 5 Điều 2 của Nghị định, hệ thống đường đô thị bao gồm: "Tất cả các loại đường phố, đường giao thông (trừ đường quốc lộ) nằm trong phạm vi nội thành, nội thị theo địa giới hành chính của thành phố, thị xã, thị trấn", liên Bộ xác định cụ thể phạm vi hệ thống đường đô thị như sau:

1- Đối với các thành phố trực thuộc trung ương thì căn cứ vào địa giới hành chính các quận nội thành và các phường trong thị xã, thị trấn thuộc thành phố hoặc huyện ngoại thành đã được Nhà nước quy định để xếp các đường phố và đường giao thông vào hệ thống đường đô thị.

Đối với các thành phố, thị xã thuộc tỉnh và thị trấn thuộc huyện thì căn cứ vào địa giới hành chính của các phường trong thành phố, thị xã, thị trấn đã được Nhà nước quy định để xếp các đường phố và đường giao thông vào hệ thống đường đô thị.

2- Đối với đường quốc lộ chạy xuyên qua nội thành nội thị được giữ nguyên về lý trình và hướng tuyến theo danh bạ đường quốc lộ đã được Bộ Giao thông vận tải quy định. ở những thành phố, thị xã lớn có nhiều đường phố thì Bộ Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân tỉnh) cùng thống nhất xác định đoạn đường quốc lộ chạy xuyên qua nội thành nội thị (mặc dù vẫn mang tên đường phố như các đường phố khác của hệ thống đường đô thị).

3- Đối với đường chuyên dùng của các cơ quan, xí nghiệp... nằm trong phạm vi nội thành nội thị (tính từ cổng cơ quan, xí nghiệp đến các đường phố hoặc đường giao thông) theo điểm b điều 10 của Nghị định, thì đường chuyên dùng nào mà Sở giao thông vận tải và Sở công trình đô thị hay Sở xây dựng xét về các mặt kinh tế, văn hoá... đồng thời theo đề nghị của cơ quan, xí nghiệp chủ quản, sẽ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mới được xếp vào hệ thống đường đô thị.

4- Đối với các cụm dân cư trú tập trung dọc theo các đường quốc lộ, đường tỉnh hoặc gần khu công nghiệp lớn... mà chưa được Nhà nước quy định là thị xã, thị trấn thì những đường phố đó chưa được xếp vào hệ thống đường đô thị.

Tiêu chuẩn phân loại các đường phố của hệ thống đường đô thị sẽ do Bộ Xây dựng quy định cụ thể sau khi thống nhất với Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh để các địa phương làm căn cứ xếp các đường phố vào cho đúng loại.

II- NỘI DUNG VIỆC ĐẦU TƯ VỐN VÀ QUẢN LÝ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ

1- Việc đầu tư vốn: Theo Nghị định, toàn bộ vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn quản lý và sửa chữa đường đô thị do ngân sách địa phương đài thọ. Sở giao thông vận tải và Sở công trình đô thị (hay Sở xây dựng) phối hợp xây dựng các loại vốn đối với hệ thống đường đô thị, trình Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt.

a) Đối với một số đường phố chính thuộc các thành phố lớn nếu ngân sách địa phương không đủ đài thọ muốn xin trung ương trợ cấp thêm thì Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản trình Hội

đồng Bộ trưởng duyệt, đồng thời gửi cho Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước, Bộ Giao thông vận tải và Bộ Xây dựng tham gia ý kiến.

b) Đối với các đoạn đường quốc lộ chạy xuyên qua nội thành, nội thị thì vốn đầu tư xây dựng cơ bản, vốn quản lý và sửa chữa đường do ngân sách trung ương đài thọ (thông qua Bộ Giao thông vận tải).

c) Đối với đường chuyên dùng của các cơ quan, xí nghiệp... khi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xếp vào hệ thống đường đô thị (như điểm 3 phần I của thông tư này) thì vốn đầu tư xây dựng cơ bản (nếu mở rộng, nâng cấp) và vốn sửa chữa quản lý đường sẽ do ngân sách địa phương đài thọ.

2- Việc xây dựng mới và cải tạo đường đô thị: Căn cứ vào quy hoạch đô thị đã được Nhà nước duyệt (đối với thành phố, thị xã) và Ủy ban nhân dân tỉnh duyệt (đối với thị trấn). Sở công trình đô thị (hay Sở xây dựng) có trách nhiệm lập luận chứng kinh tế kỹ thuật mạng lưới đường đô thị (kể cả đoạn đường quốc lộ chạy xuyên qua nội thành, nội thị và đường xe điện nếu có), Sở giao thông vận tải có trách nhiệm tham gia về các mặt tiêu chuẩn kỹ thuật của các đường phố, đường giao thông chủ yếu và đường xe điện (nếu có). Sau đó Sở công trình đô thị (hoặc Sở Xây dựng) lập hồ sơ trình cấp trên xét duyệt.

Trường hợp quy hoạch đô thị chưa được Nhà nước duyệt, thì Ủy ban nhân dân tỉnh tạm thời quy định các số liệu ban đầu về kinh tế kỹ thuật của các đường phố hoặc đường giao thông để làm luận chứng kinh tế.

Những đường chuyên dùng của các cơ quan, xí nghiệp... trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xét duyệt phải thông qua Sở giao thông vận tải và Sở công trình đô thị (hay Sở Xây dựng) xem xét về các mặt để bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển mạng lưới đường đô thị chung của thành phố, thị xã và bảo đảm an toàn giao thông cho các phương tiện cũng như nhân dân đi lại.

Sau khi luận chứng kinh tế được duyệt thì:

- Sở công trình đô thị (hay Sở xây dựng) có nhiệm vụ thiết kế toàn bộ mạng lưới đường đô thị, mạng lưới cấp thoát nước (ngầm và nổi) và các công trình ngầm khác (thông qua các cơ quan chủ quản những công trình này). - Sở giao thông vận tải có nhiệm vụ thiết kế chấp nối các đường quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện... với mạng lưới đường đô thị, các nút giao